|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD-ĐT GIAO THỦY  **TRƯỜNG THCS GIAO TIẾN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 7** |

1. **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về vấn đề đời sống( Trình bày ý kiến tán thành) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | **15** | **5** | **25** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

1. **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **Nhận biết:**  - Nhận biết các biện pháp tu từ trong truyện.  - Nhận biệt được đề tài,nhân vật, sự việc, trong truyện.  - Xác định được thành ngữ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được tính cách của nhân vật được thể hiện qua hành động, cử chỉ, lời nói…  **Vận dụng**:  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về vấn đề đời sống( Trình bày ý kiến tán thành) | **Nhận biết:** Kiểu bài văn nghị luận, bố cục, xác định được yêu cầu của đề bài.  **Thông hiểu:** Lựa chọn, sắp xếp những lí lẽ, dẫn chứng cho lôgic.  **Vận dụng: Nghị luận k**ết hợpcác yếu tố miêu tả, tự sự hợp lí.  **Vận dụng cao:** Sáng tạo, nghị luận đảm bảo tính hoàn chỉnh văn bản  + Viết được bài văn nghị luận về vấn đề đời sống( Trình bày ý kiến tán thành): thể hiện được thái độ, quan điểm của người viết về vấn đề đời sống. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |